

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 706 /TCT-CS
V/v Chính sách thuế đối với
nhà thầu nước ngoài.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 10868/CT-KTT1 ngày 4/11/2013 của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại tiết b2 Điểm 3.1 Mục III Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam quy định về thuế TNDN như sau:

“Trường hợp Nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng với Nhà thầu phụ Việt Nam hoặc Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện nộp thuế theo Mục II Phần B Thông tư này để giao bớt một phần giá trị công việc được quy định tại Hợp đồng nhà thầu ký với Bên Việt Nam thì doanh thu tính thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài không bao gồm giá trị công việc, giá trị máy móc, thiết bị do Nhà thầu phụ Việt Nam hoặc Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện.

Nhà thầu phụ Việt Nam, Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện khai, nộp thuế theo hướng dẫn tại Điểm 2, Điểm 3 Mục II Phần B Thông tư này.

Quy định này không áp dụng trong trường hợp Nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng với các nhà cung cấp tại Việt Nam để mua hàng hoá, dịch vụ phục vụ việc thực hiện Hợp đồng nhà thầu.”

Tại tiết b1 Điểm 3.2 Mục III Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC nêu trên quy định về thuế TNDN như sau:

“b1) Đối với các hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ bao gồm nhiều hoạt động kinh doanh khác nhau, việc áp dụng tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế khi xác định số thuế TNDN phải nộp căn cứ vào doanh thu chịu thuế TNDN đối với từng hoạt động kinh doanh do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện theo qui định tại hợp đồng. Trường hợp không tách riêng được giá trị từng hoạt động kinh doanh thì áp dụng tỷ lệ thuế TNDN đối với ngành nghề kinh doanh có tỷ lệ thuế TNDN cao nhất cho toàn bộ giá trị hợp đồng.

- Tại Điều 1 Mục II Phần B Thông tư số 134/2008/T-BTC nêu trên quy định về việc nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN trên cơ sở kê khai doanh thu, chi phí để xác định thu nhập chịu thuế TNDN như sau:

“Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nộp thuế theo hướng dẫn tại Mục II Phần B Thông tư này nếu đáp ứng các điều kiện:

(i) Có cơ sở thường trú tại Việt Nam, hoặc là đối tượng cư trú tại Việt Nam;

(ii) Thời hạn kinh doanh tại Việt Nam theo hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ từ 183 ngày trở lên kể từ ngày hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ có hiệu lực;

(iii) Áp dụng chế độ kế toán Việt Nam.

Bên Việt Nam ký hợp đồng với Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng với Nhà thầu phụ nước ngoài có trách nhiệm thông báo bằng văn bản với cơ quan thuế về việc Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN trên cơ sở kê khai doanh thu, chi phí để xác định thu nhập tính thuế TNDN trong phạm vi 20 ngày làm việc kể từ khi ký hợp đồng

- Tại Điều 1 Thông tư số 197/2009/TT-BTC bổ sung Thông tư số 134/2008/TT-BTC nêu trên quy định về việc nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu tính thuế:

“IV. Nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu tính thuế.

Nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài nếu đáp ứng đủ hai điều kiện (i), (ii) nêu tại điểm 1 Mục II Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính và tổ chức hạch toán kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán và hướng dẫn của Bộ Tài chính thì đăng ký với cơ quan thuế để thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ như hướng dẫn tại điểm 2, Mục II, Phần B và nộp thuế TNDN như hướng dẫn tại điểm 3, Mục III phần B của Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính.

Trong phạm vi 20 ngày làm việc kể từ khi ký hợp đồng, Bên Việt Nam ký hợp đồng với Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng với Nhà thầu phụ nước ngoài có trách nhiệm thông báo bằng văn bản với cơ quan thuế địa phương nơi Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài đăng ký nộp thuế về việc Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài trực tiếp đăng ký và thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu chịu thuế”

- Tại Mục IV Phần C Thông tư số 130/3008/TT-BTC ngày 26/12/2008 hướng dẫn về thuế TNDN quy định về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế như sau:

“1. Trừ các khoản chi nêu tại Khoản 2 Mục này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1.1. Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

1.2. Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.1. Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Mục này, trừ phần giá trị tôn thất do thiên tai, dịch bệnh và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường...”

Trường hợp ngày 31/10/2011, Công ty TNHH dự án Hồ Tràm ký hợp đồng với nhà thầu nước ngoài (Công ty United Engineers Singapore Pte Ltd) với giá 22.380.000USD để cung cấp và lắp đặt dịch vụ Khu thấp tầng và Bên ngoài và cung cấp, lắp đặt phòng cháy chữa cháy khu cao tầng cho Dự án Hồ Tràm, sau đó nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng số UES/11/UEVN/J2201/MEP-0256 ngày 20/12/2011 với nhà thầu phụ Việt Nam (Công ty United Engineers Vietnam) với giá 18.000.000 USD để giao lại phần việc cung cấp và lắp đặt trong nước hệ thống cơ điện cho khu thấp tầng và các dịch vụ bên ngoài bao gồm hệ thống chữa cháy cho khu cao tầng. Nhà thầu chính chỉ phát sinh các khoản phí ngân hàng, chi phí điện thoại và giá trị nhà thầu phụ mà không phát sinh chi phí nào liên quan đến hoạt động xây dựng, lắp đặt theo hợp đồng thầu. Cơ cấu tổ chức hoạt động của Nhà thầu nước ngoài tại Việt Nam: được điều hành bởi Tổng giám đốc ông Chan Tuck Lee và ủy quyền cho Ông Lâm Thành Đức - đại diện Công ty United Engineers Vietnam phụ trách ký các hồ sơ kê khai, quyết toán thuế; bao gồm một hệ thống kế toán trong đó kế toán trưởng, một kế toán viên và đại diện (được ủy quyền để ký các hồ sơ liên quan đến thuế và kế toán) được Công ty United Engineers Vietnam chi trả tiền lương.

Căn cứ các quy định và trường hợp nêu trên:

- Đề nghị Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kiểm tra việc Nhà thầu nước ngoài có đáp ứng đủ các điều kiện để được nộp thuế theo phương pháp hỗn hợp theo quy định tại Thông tư số 197/2009/TT-BTC nêu trên hay không.

- Đề nghị Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu yêu cầu Chủ dự án và Nhà thầu nước ngoài rà soát, giải trình phần chi phí chênh lệch còn lại 4.380.000USD sau khi giao thầu phụ thì nhà thầu nước ngoài thực hiện công việc gì liên quan đến hợp

đồng nhà thầu để có căn cứ áp dụng chính sách thuế phù hợp theo quy định tại Thông tư số 134/2008/TT-BTC nêu trên.

Trường hợp Chủ dự án và Nhà thầu nước ngoài không giải trình được phần nội dung công việc Nhà thầu chính thực hiện liên quan đến khoản chi phí chênh lệch 4.380.000USD thì Chủ dự án không được tính khoản chi phí này vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC nêu trên.

- Ngoài ra, phần tiền lương của kế toán trưởng, nhân viên kế toán và đại diện được ủy quyền ký các hồ sơ liên quan đến thuế và kế toán của Nhà thầu nước ngoài được trả lương bởi nhà thầu phụ Việt Nam thì Nhà thầu phụ Việt Nam không được tính khoản chi phí này vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận: VH

- Như trên;
- Vụ PC (TCT)
- Lưu: VT, CS (3b) QĐ

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn

09483839